

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 07-8-2020

V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Đỗ Minh Tùng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 582/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020 về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị Phương L, sinh năm 1979 – có mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1972 – có mặt.

Cùng cư trú tại: Tổ 12, ấp TL, xã AD, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo Đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Phan Thị Phương L trình bày:

Qua thời gian tìm hiểu, bà L và ông Nguyễn Hữu T làm đám cưới và tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã SL, huyện CL, tỉnh T. Vào ngày 16/01/1999. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm với nhau dẫn đến xô xát, cãi vã với nhau. Ông T đã nhiều lần có hành vi bạo hành, chửi bới và đánh đập bà. Mặc dù đã cho ông T nhiều cơ hội để sửa đổi nhưng ông T vẫn chứng

nào tạt đó. Nay bà nhận thấy không thể tiếp tục chịu đựng thêm nên yêu cầu được ly hôn với ông T.

Quá trình chung sống, bà và ông T có 02 con chung là: Nguyễn Thúy Q, sinh năm 1999 và Nguyễn Khánh L1 sinh ngày 11/9/2009. Hiện tại cháu Q đã trưởng thành nên bà không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu L1 và không yêu cầu ông T phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tại phiên tòa, bà L giữ nguyên ý kiến và yêu cầu khởi kiện của bà.

2. Quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Hữu T trình bày:

Ông T thống nhất với bà L về thời điểm, hình thức kết hôn, thời gian chung sống. Sau một thời gian chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Ông T thừa nhận có hành vi bạo hành và đánh đập bà L. Ông cũng nhận thức được hành vi này là sai trái. Tuy nhiên, ông thấy mâu thuẫn giữa ông và bà L chưa đến mức trầm trọng để phải ly hôn. Ông vẫn muốn hàn gắn quan hệ vợ chồng và không đồng ý ly hôn với bà L.

Ông T thống nhất với lời trình bày của bà L về việc quá trình chung sống giữa ông và bà L có 02 con chung là Nguyễn Thúy Quỳnh, sinh năm 1999 và Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 11/9/2009. Hiện tại, ông và bà L vẫn đang chung sống với nhau và cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung. Vì không đồng ý ly hôn, nên ông không có ý kiến gì về vấn đề con chung cũng như tài sản chung và nợ chung.

Tại phiên tòa, bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến của mình và đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L.

** Kiểm sát viên đại diện VKSND thị xã Bến Cát phát biểu quan điểm:*

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các Điều 70, 71 và 72 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung vụ án:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xét mâu thuẫn giữa các đương sự đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, ông T cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau. Đồng thời, ông T đã có hành vi bạo hành, đánh đập đối với bà L. Do vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc yêu cầu được ly hôn với bị đơn.

+ Về con chung: Xét yêu cầu của bà L về việc được nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Khánh L1, sinh ngày 11/9/2009 là phù hợp với nguyện vọng của cháu Linh, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Do các đương sự không tranh chấp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Các đương sự tranh chấp về “ly hôn và nuôi con”. Bị đơn ông T có địa chỉ cư trú tại xã An Điền, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương (theo quy định tại các Điều: 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015).

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân, bà L và ông T có tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã Song Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh vào ngày 16/01/1999, nên hôn nhân giữa bà L và ông T là hợp pháp.

Quá trình tố tụng, ông T đã thừa nhận vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau. Ông T thừa nhận đã nhiều lần có hành vi sai trái là đánh đập, bạo hành và chửi bới đối với bà L.

Xét trong quan hệ hôn nhân giữa bà L và ông T đã xảy ra bạo lực gia đình, hành vi của ông T là sai trái, dù được bà L khuyên răn nhưng ông T vẫn không thay đổi. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng giữa bà L và ông T đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên việc bà L khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông T là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung:

Bà L có yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Khánh Linh, sinh ngày 11/9/2009, xét yêu cầu của bà L là phù hợp với nguyện vọng của cháu Linh thể hiện tại Biên bản làm việc ngày 14/7/2020. Do đó, việc giao con chung là cháu Nguyễn Khánh Linh cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Quá trình tham gia tố tụng bà L có yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, sau đó bà L đã thay đổi ý kiến không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa, bà L cũng khẳng định bà L không yêu cầu ông T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung, quá trình tố tụng các đương sự không tranh chấp, không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân và gia đình, nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

[4] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đúng quy định pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều: 28, 35, 39, 147 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm

2015;

- Căn cứ các Điều: 51, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Phương L đối với bị đơn ông Nguyễn Hữu T về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phan Thị Phương L được ly hôn với ông Nguyễn Hữu T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Khánh L1, sinh ngày 11/9/2009 cho bà Phan Thị Phương L nuôi dưỡng. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn Hữu T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về tài sản chung và nợ chung: Không tranh chấp, nên không đặt ra xem xét.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Phan Thị Phương L phải nộp 300.000 đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng theo Biên lai số 0047800 ngày 06/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã SL, huyện CL, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Minh Tùng

Nguyễn Thị Thắm

Vũ Phước Thành